

HƯỚNG DẪN

**một số nội dung xây dựng dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ xã
nhiệm kỳ 2025 - 2030 và việc thảo luận góp ý các dự thảo văn kiện cấp trên**

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chỉ thị số 58-CT/TU, ngày 17/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ, ngày 14/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, Ban Thường vụ Huyện ủy hướng dẫn một số nội dung xây dựng dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ xã sau sáp nhập (viết tắt là đại hội đảng bộ cấp xã) nhiệm kỳ 2025 - 2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Hướng dẫn một số nội dung xây dựng dự thảo văn kiện trình đại hội đảng bộ cấp xã, gồm: (1) Báo cáo chính trị; (2) Báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành đảng bộ; (3) Nghị quyết đại hội.

Việc xây dựng dự thảo văn kiện trình đại hội phải bám sát yêu cầu, nội dung Chỉ thị số 58-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Dự thảo văn kiện trình đại hội phải ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm và dễ kiểm tra.

Việc tổ chức xây dựng dự thảo văn kiện trình đại hội phải phát huy sự đóng góp, tham gia của tập thể cấp ủy, các ngành, cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo chủ chốt đã nghỉ hưu, các trí thức, văn nghệ sĩ,... và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn để văn kiện thực sự là sự kết tinh trí tuệ của đảng bộ, chính quyền và Nhân dân.

II. NHIỆM VỤ, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Đối với dự thảo các văn kiện trình đại hội

1.1. Báo cáo chính trị

Báo cáo chính trị phải đánh giá trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại; chỉ rõ ưu điểm, thẳng thắn nêu ra khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Đồng thời, cần phân tích,

đánh giá, dự báo đầy đủ bối cảnh tình hình, yêu cầu mới, những thuận lợi, khó khăn để từ đó xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới phù hợp với tình hình thực tiễn và có tính khoa học, khả thi cao. Trong đó:

1.1.1. Về chủ đề Báo cáo chính trị: Chủ đề cần có tính khái quát cao, toàn diện, ngắn gọn, súc tích, có tính định hướng chính trị, tư tưởng cao, thể hiện mục tiêu, nhiệm vụ, quyết tâm trong nhiệm kỳ mới; là khẩu hiệu hành động, dễ nhớ, dễ hiểu, thuận lợi trong tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

1.1.2. Về kết cấu, bố cục và dung lượng

* Về kết cấu, bố cục: Dự thảo Báo cáo chính trị gồm 02 phần:

- *Phần 1: Kết quả thực hiện Nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 (các xã trước sáp nhập)*, gồm các nội dung: (1) Bối cảnh, tình hình thực hiện Nghị quyết đại hội; (2) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của nhiệm kỳ 2020 - 2025; (3) Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trên các mặt công tác; (4) Đánh giá chung về ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm.

- *Phần 2: Nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (sau sáp nhập)*, gồm các nội dung: (1) Dự báo tình hình nhiệm kỳ 2025 - 2030; (2) Phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu và phương châm hành động; (3) Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu; (4) Nhiệm vụ đột phá.

* Về dung lượng: Dự thảo Báo cáo chính trị khoảng 25 trang; trong đó, căn cơ cấu đảm bảo hợp lý giữa các phần (*có đề cương chi tiết kèm theo*).

1.1.3. Về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Báo cáo chính trị

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, dành thời gian hợp lý để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; có hình thức phù hợp, thiết thực để lấy ý kiến các đồng chí cán bộ lão thành, cán bộ nguyên lãnh đạo, trí thức,... và ý kiến tham gia góp ý, hiến kế của cán bộ, đảng viên, Nhân dân. Có kế hoạch tuyên truyền về dự thảo Báo cáo chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng để Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến. Các cấp ủy chuẩn bị dự thảo Nghị quyết đại hội để đại hội thảo luận, quyết định.

- Đại hội phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của đại biểu; trong thảo luận cần hết sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến tham gia, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó.

1.2. Về xây dựng dự thảo Báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành đảng bộ

Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy phải đảm bảo yêu cầu theo Chỉ thị số 58-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và

phê bình; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2020 - 2025; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định về những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp khắc phục hiệu quả nhằm sửa chữa trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*có đề cương chi tiết kèm theo*).

1.3. Về dự thảo Nghị quyết đại hội: Trên cơ sở dự thảo Báo cáo chính trị, đảng bộ cấp xã (sau sáp nhập) tiến hành xây dựng dự thảo Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 trình đại hội.

Ngoài ra, đối với Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội không thuộc danh mục văn kiện trình đại hội đảng bộ cấp xã. Tuy nhiên, để kịp thời ban hành Chương trình hành động ngay sau đại hội, trên cơ sở dự thảo Báo cáo chính trị, dự thảo Nghị quyết đại hội, các cấp ủy cần chủ động xây dựng dự thảo Chương trình hành động đồng thời với việc xây dựng dự thảo các văn kiện trình đại hội đảm bảo 05 rõ (rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả) và tổ chức lấy ý kiến các cơ quan liên quan thông qua trước khi trình cấp ủy khóa mới.

2. Đối với việc thảo luận góp ý các dự thảo văn kiện đại hội cấp trên

Tại đại hội đảng bộ cấp xã, tập trung thảo luận và đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng và dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (mới) lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030, gồm:

2.1. Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng

(1) Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội XIV của Đảng; (2) Dự thảo Báo cáo đánh giá 05 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030; (3) Dự thảo Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội XIV của Đảng.

2.2. Dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (mới) lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030: Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (mới) lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

** Riêng dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam: Tài liệu này do Trung ương gửi để nghiên cứu, không thảo luận tại đại hội.*

3. Về tiến độ thực hiện: Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị nêu rõ: “Đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở và đảng bộ xã, phường, đặc khu không quá 02 ngày; **hoàn thành trước ngày 31/8/2025**”; do đó, đề nghị tiến độ thực hiện các văn kiện như sau:

- Đối với các dự thảo: (1) Dự thảo Báo cáo chính trị; (2) Dự thảo Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ: **Hoàn thành dự thảo (lần 1) chậm nhất vào ngày 15/6/2025** (nộp về Ban Thường vụ Huyện ủy, qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy); **hoàn thiện trước ngày 15/7/2025** (nộp về Ban Thường vụ Tỉnh ủy, qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy).

- Đối với Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia góp ý văn kiện cấp trên:

+ Mỗi cấp ủy lập 02 báo cáo: (1) Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia nội dung dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng; (2) Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia nội dung dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (mới) lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

+ Các báo cáo tổng hợp được đại hội thông qua chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ khi kết thúc đại hội phải gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Văn phòng Tỉnh ủy) để tổng hợp.

- Phương pháp tổng hợp ý kiến tham gia góp ý văn kiện cấp trên thực hiện theo Mục III, Hướng dẫn số 06-HD/TU, ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thảo luận và tổng hợp ý kiến góp ý vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy các xã, thị trấn (cũ), cấp xã (mới): Căn cứ nội dung Hướng dẫn này và tình hình thực tiễn, chủ động xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Trong đó:

- Cấp ủy được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cấp ủy còn lại trong số các xã dự kiến sáp nhập xây dựng dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 sát với đặc điểm, tình hình của đảng bộ mới sau sáp nhập. Phân công thành viên trong các Tổ xây dựng văn kiện theo Quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, hướng dẫn xây dựng văn kiện đại hội đảng bộ cấp xã mới. Chuyển tiếp các nhiệm vụ trên cho ban thường vụ cấp ủy xã mới sau khi thành lập.

- Tổ chức góp ý, cho ý kiến đối với dự thảo các văn kiện trình đại hội đảng bộ cấp xã theo quy định.

- Kịp thời thông tin, báo cáo những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy) - khi còn Đảng bộ cấp huyện và Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy) - khi kết thúc hoạt động của Đảng bộ cấp huyện để theo dõi, hướng dẫn.

2. Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy (khi còn Đảng bộ cấp huyện): Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan giúp Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Hướng dẫn này; đồng thời, tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến về nội dung văn kiện đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn một số nội dung xây dựng dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp xã, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và việc thảo luận góp ý các dự thảo văn kiện cấp trên, Ban Thường vụ Huyện ủy đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH huyện,
- Đảng ủy các xã, thị trấn,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các cơ quan thông tin, truyền thông,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy,

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Lê Quang Hật

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo chính trị đại hội đại biểu đảng bộ xã mới, nhiệm kỳ 2025 - 2030
(Kèm theo Hướng dẫn số **14** -HD/HU, ngày **23/5/2025** của Ban Thường vụ Huyện ủy)

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ **ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ ⁽¹⁾.....** **LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

- CHỦ ĐỀ ĐẠI HỘI:

(Chủ đề Đại hội có tính khái quát cao, toàn diện, ngắn gọn, súc tích, có tính định hướng chính trị, tư tưởng cao, thể hiện mục tiêu, nhiệm vụ, quyết tâm trong nhiệm kỳ mới; là khẩu hiệu hành động, dễ nhớ, dễ hiểu, thuận lợi trong tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân).

PHẦN THỨ NHẤT **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Nêu khái quát bối cảnh, tình hình có tác động trực tiếp đến kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chỉ tiêu chủ yếu của địa phương trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Đánh giá tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2020 - 2025 của các địa phương trước khi sáp nhập; nêu rõ các chỉ tiêu vượt, các chỉ tiêu đạt hoặc không đạt; kèm theo Phụ lục tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu của các địa phương để theo dõi, so sánh, đối chiếu (*có mẫu phụ lục tham khảo gửi kèm*). Khuyến khích các địa phương đưa thêm các phụ lục minh chứng khác để làm rõ nội dung của báo cáo.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRÊN CÁC MẶT CÔNG TÁC

Đánh giá khái quát trên từng lĩnh vực; trong đó, nhấn mạnh kết quả chung, tương đồng và nổi bật nổi bật của các địa phương đã đạt được trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

⁽¹⁾ Ghi theo tên đơn vị hành chính xã mới sau sáp nhập

- 1.1. Công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức;
- 1.2. Công tác tổ chức xây dựng Đảng;
- 1.3. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng;
- 1.4. Công tác dân vận của hệ thống chính trị;
- 1.5. Công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí;
- 1.6. Kết quả đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng;
- 1.7. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính và chuyển đổi số;
- 1.8. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội.

2. Lĩnh vực kinh tế: Đánh giá tổng quát kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên lĩnh vực kinh tế do Nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra đối với từng đơn vị trước sáp nhập; minh họa bằng các chú thích những kết quả nổi bật của từng địa phương trước khi sáp nhập.

3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- 3.1. Công tác văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao, thông tin, truyền thanh;
- 3.2. Công tác giáo dục, khuyến học - khuyến tài;
- 3.3. Công tác y tế, dân số, gia đình và trẻ em;
- 3.4. Công tác chính sách thương binh, liệt sĩ, người có công và an sinh xã hội.

4. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- 4.1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương;
- 4.2. Công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội;
- 4.3. Hoạt động đối ngoại.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Ưu điểm

Đánh giá khái quát về những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khuyết điểm:

Đánh giá khái quát những hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết đại hội đảng bộ xã trên các lĩnh vực xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

2.2. Nguyên nhân

2.2.1. Nguyên nhân khách quan

2.2.2. Nguyên nhân chủ quan

(Phần này đánh giá chung cho đơn vị mới sau sáp nhập; có thể nêu những hạn chế, khuyết điểm lớn của từng đơn vị trước khi sáp nhập để rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp khắc phục).

3. Bài học kinh nghiệm

Trên cơ sở kết quả đạt được, hạn chế, khuyết điểm, phân tích nguyên nhân của kết quả đạt được và hạn chế, khuyết điểm, cấp ủy rút ra những bài học kinh nghiệm đảm bảo ngắn gọn, súc tích, mang tính khái quát cao.

PHẦN THỨ HAI PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Dự báo tình hình (*thuận lợi, khó khăn*) của địa phương có khả năng tác động trực tiếp, gián tiếp đến quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, kết quả thực hiện Nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Xác định phương hướng phát triển, đề ra mục tiêu tổng quát dự kiến đạt được trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Xác định các chỉ tiêu chủ yếu phấn đấu đạt được trong nhiệm kỳ 2025 - 2030, mốc thời gian phấn đấu là năm 2030, gồm: (1) Chỉ tiêu trên lĩnh vực xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; (2) Chỉ tiêu trên lĩnh vực kinh tế, thu ngân sách, xây dựng kết cấu hạ tầng; (3) Chỉ tiêu trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, môi trường (văn hóa, giáo dục, y tế, giảm nghèo, nước sạch, giải quyết việc làm); (4) Chỉ tiêu trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

IV. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

Phương châm hành động là các nguyên tắc cơ bản, phương hướng chỉ đạo tổ chức và hoạt động của Đại hội gồm 04 - 05 thành tố, sắp xếp đảm bảo lô-gic, phù hợp với thực tiễn và định hướng phát triển của Đảng bộ.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được nêu trong dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội lần thứ XIV của Đảng, dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Đà Nẵng (mới) nhiệm kỳ 2025 - 2030 gắn với quy hoạch cấp tỉnh, quy hoạch xã, tham khảo thêm quy hoạch vùng huyện đã được phê duyệt và vận dụng sáng tạo, linh hoạt vào điều kiện thực tiễn của địa phương để đề ra các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cho Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

***Lưu ý:** Khuyến khích thể hiện nội dung về nhiệm vụ và giải pháp dưới hình thức Chương trình hành động gắn với các nghị quyết, dự án, đề án, chương trình dự kiến ban hành trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo tinh thần “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”.*

1. Lĩnh vực xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

2. Lĩnh vực kinh tế

3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

4. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại

VI. NHIỆM VỤ ĐỘT PHÁ:

Xây dựng các nhiệm vụ đột phá phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị mới sáp nhập, tập trung đột phá vào các lĩnh vực còn hạn chế, yếu kém đã được xác định; các nhiệm vụ đột phá tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

*** PHẦN KẾT**

Nội dung thể hiện cô đọng, súc tích, mang tính chất hiệu triệu cao, khẳng định quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030.

[illegible]

[illegible]

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025
(kèm theo Hướng dẫn số **14** -HD/HU, ngày **23/5/2025**
của Ban Thường vụ Huyện ủy)

** Khái quát bối cảnh, đặc điểm tình hình của cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025.*

I. ƯU ĐIỂM, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Việc xây dựng, thực hiện Quy chế làm việc; chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động

2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội trong nhiệm kỳ

2.1. Về lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

Tập trung đánh giá sâu công tác đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của cấp ủy đối với hệ thống chính trị⁽¹⁾; đồng thời, làm rõ kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên các lĩnh vực công tác xây dựng Đảng, cụ thể:

a) Công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức; thực hiện Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, quy định những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên

b) Công tác tổ chức xây dựng Đảng

c) Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng

d) Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

đ) Công tác dân vận

e) Lãnh đạo công tác xây dựng chính quyền

g) Lãnh đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức CT-XH

2.2. Việc lãnh đạo, chỉ đạo trên lĩnh vực kinh tế - xã hội

a) Lĩnh vực kinh tế

⁽¹⁾ Đánh giá việc đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị theo Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII: (1) Đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng; (2) Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động; (3) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ; (4) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; (5) Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; (6) Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng.

b) Về lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.3. Việc lãnh đạo, chỉ đạo trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại

II. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM, NGUYÊN NHÂN VÀ TRÁCH NHIỆM

1. Hạn chế, khuyết điểm

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

2.1. Nguyên nhân khách quan

2.2. Nguyên nhân chủ quan

3. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

* *Lưu ý:* Nội dung từ Mục I đến Mục II đảm bảo đánh giá toàn diện, khái quát chung; đồng thời, thể hiện được những kết quả nổi bật riêng của từng cấp ủy trước khi hợp nhất, sáp nhập.

III. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN KẾT LUẬN (nếu có)

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

1. Bài học kinh nghiệm (khoảng từ 03 - 05 bài học kinh nghiệm).

2. Đề xuất giải pháp, lộ trình khắc phục hạn chế, khuyết điểm: Bám sát các hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân khách quan, chủ quan và bài học kinh nghiệm để đề xuất giải pháp, lộ trình khắc phục hạn chế, khuyết điểm đảm bảo cụ thể, khả thi, hiệu quả trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo tinh thần “*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ kết quả*”.
